

BÁO CÁO

Tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tại Công văn số 952/MTTQ-BTT ngày 28/4/2026 đối với dự thảo Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Kính gửi: Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được Công văn số 952/MTTQ-BTT ngày 28/4/2026 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về việc phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*gọi tắt là dự thảo Nghị quyết*).

Trước hết, Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan soạn dự thảo Nghị quyết) xin trân trọng cảm ơn Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đã quan tâm, đóng góp ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết quy định về mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Những ý kiến đóng góp thẳng thắn, đa chiều là cơ sở thực tiễn quan trọng, quý báu, giúp chính sách đảm bảo tính khả thi, sự minh bạch và đạt được sự hài hòa giữa mục tiêu phát triển kinh tế và yêu cầu bảo vệ môi trường bền vững, đồng thời tạo sự đồng thuận cao trong xã hội khi triển khai thực hiện.

Sau khi nghiên cứu nội dung phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tại Công văn số 952/MTTQ-BTT, Sở Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình như sau:

1. Một số ý kiến chung

- *Thứ nhất*, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho rằng, việc vận dụng Luật Phí và lệ phí trong dự thảo chủ yếu dừng ở việc viện dẫn căn cứ pháp lý, chưa thể hiện rõ các nguyên tắc cốt lõi của Luật trong nội dung chính sách; chưa làm rõ cơ sở xác định mức thu gắn với mức độ tác động đến môi trường và chi phí khắc phục ô nhiễm; chưa có nội dung đánh giá, giải trình về cơ sở hình thành mức thu hiện hành; chưa quy định nguyên tắc điều chỉnh mức thu theo tình hình thực tế. Do đó, đề xuất cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung nội dung thể hiện rõ việc áp dụng các nguyên tắc của Luật Phí và lệ phí trong xác định mức thu, nhằm bảo đảm tính

chặt chẽ và nâng cao tính thuyết phục của Nghị quyết.

Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến giải trình 04 nguyên tắc cốt lõi để xác định mức thu phí như sau:

(1) Nguyên tắc bù đắp chi phí và có tính đến chính sách phát triển. Qua đó, mức phí không chỉ tính toán dựa trên khối lượng khoáng sản nguyên khai thực tế khai thác theo từng Giấy phép hoặc bản xác nhận khối lượng khai thác khoáng sản làm cơ sở cho người nộp phí kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường mà còn nhằm mục đích: Bù đắp chi phí như trang trải các chi phí phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm và phục hồi môi trường tại nơi khai thác; Chính sách ưu đãi là mức phí có khung (tối thiểu - tối đa). Đối với các loại khoáng sản cần khuyến khích khai thác hoặc có giá trị thấp nhưng chi phí xử lý môi trường không quá lớn, mức phí sẽ được điều chỉnh ở mức thấp để hỗ trợ doanh nghiệp.

(2) Nguyên tắc "Người gây ô nhiễm phải trả tiền". Đây là nội dung cốt lõi thể hiện tinh thần của Luật Phí và lệ phí trong lĩnh vực môi trường: Tương ứng với mức độ tác động cụ thể là khoáng sản nào khi khai thác gây ô nhiễm hơn hoặc tàn phá cảnh quan nhiều hơn sẽ chịu mức phí cao hơn (ví dụ: khai thác cát, bùn cát bãi bồi ven sông, ven biển thường có mức phí cao hơn đất sét, đất làm gạch ngói, đất san lấp thông thường); tính theo đơn vị sản phẩm: Phí được tính trực tiếp trên khối lượng khoáng sản nguyên khai hoặc thành phẩm, đảm bảo công bằng: khai thác càng nhiều, tác động càng lớn thì đóng góp càng nhiều.

(3) Phân cấp thẩm quyền quyết định. Luật Phí và lệ phí quy định rõ thẩm quyền và điều này được áp dụng cụ thể: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Theo đó, đã quy định mức thu khung đối với từng nhóm khoáng sản. Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh quyết định cụ thể: Căn cứ vào thực trạng môi trường, quy mô khai thác và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, HĐND tỉnh sẽ quyết định mức thu cụ thể trong phạm vi khung của Chính phủ. Điều này giúp mức thu sát với thực tế gây ô nhiễm môi trường tại địa bàn dự án đầu tư.

(4) Nguyên tắc công khai, minh bạch. Mức thu, phương pháp tính phí và việc quản lý sử dụng tiền phí thu được phải được niêm yết công khai. Tiền phí bảo vệ môi trường thu được từ khoáng sản chủ yếu được để lại cho địa phương để trực tiếp đầu tư cho các công trình bảo vệ môi trường tại nơi có hoạt động khai thác khoáng sản.

Thực hiện khoản 1 và khoản 2 Điều 7 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Đề án số 37/ĐA-SNMT ngày 13/4/2026 về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*Nội dung Đề án gồm: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; tổ chức thu phí; người nộp phí; các trường hợp được miễn thu phí; phương pháp tính phí và xây dựng mức thu phí; dự toán mức thu, căn cứ xây dựng mức thu; chế độ kê khai, nộp, quản lý và sử dụng*

phí; công khai chế độ thu phí; đánh giá khả năng đóng góp của người nộp phí, hiệu quả thu phí) làm cơ sở để đề xuất xây dựng Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Ngoài ra, việc căn cứ xây dựng mức thu phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản được dựa trên cơ sở kế thừa mức thu phí từng loại khoáng sản tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Do đó, việc xác định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã tuân thủ chặt chẽ 04 nguyên tắc tại Luật Phí và lệ phí 2015, Biểu khung mức thu phí ban hành kèm theo Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ và tham khảo mức thu phí của các tỉnh lân cận trong vùng có khai thác khoáng sản tương tự như thành phố Cần Thơ, An Giang, Vĩnh Long đã được ban hành hoặc đang xây dựng dự thảo Nghị quyết dự kiến cũng đề xuất với mức thu phí có khai thác khoáng sản tương tự thuộc đối tượng chịu phí, được thể hiện qua các nội dung nêu trên. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiến nghị không cần thiết phải bổ sung nội dung trong dự thảo Nghị quyết về các nguyên tắc của Luật Phí và lệ phí trong xác định mức thu, đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết.

- *Thứ hai*, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh nhận thấy, Dự thảo Nghị quyết có tính khả thi cao do cơ chế tổ chức thực hiện cơ bản đã được xác lập, đối tượng áp dụng rõ ràng và nguồn thu có thể dự kiến từ các dự án khai thác hiện có trên địa bàn. Tuy nhiên, qua thực tế quản lý cần quan tâm việc kiểm soát sản lượng khai thác còn gặp khó khăn; công tác giám sát việc kê khai, nộp phí chưa thật sự chặt chẽ; nội dung về quản lý và sử dụng nguồn thu chưa được quy định cụ thể. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, bảo đảm Nghị quyết khi ban hành có thể triển khai thuận lợi và đạt hiệu quả thiết thực.

Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến giải trình như sau:

Thời gian qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường, cùng các sở ngành liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc các nhà đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thu hồi thông qua việc thực hiện xã hội hóa đầu tư dự án nạo vét vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa kết hợp thu hồi sản phẩm (đất, bùn cát); đồng thời, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định tại Điều 9 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiến nghị không cần thiết phải bổ sung nội dung trong dự thảo Nghị quyết về các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác quản lý, giám sát, đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết.

- *Thứ ba*, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho rằng, Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phù hợp với nội dung qui định tại khoản 4 Điều 6 Nghị

định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chi tiết mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản áp dụng tại địa phương. Tuy nhiên, Nghị quyết vẫn còn một số nội dung cần tiếp tục được rà soát, điều chỉnh, bổ sung nhằm bảo đảm chặt chẽ về căn cứ pháp lý, rõ ràng trong quy định và nâng cao tính khả thi khi triển khai thực hiện trên thực tế.

Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến giải trình như sau:

Dự thảo Nghị quyết đã gửi văn bản lấy ý kiến đến 85 sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường để đóng góp ý kiến. Đồng thời, hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Môi trường để lấy ý kiến đóng góp rộng rãi của Nhân dân, các tổ chức, cá nhân và đã được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 415/BC-STP ngày 06/4/2026. Trên cơ sở đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường có Báo cáo số 472/BC-SNNMT ngày 07/4/2026 về việc tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Tài chính thẩm định tại Báo cáo số 274/BC-STC ngày 15/4/2026. Qua đó, dự thảo Nghị quyết được xây dựng đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo tính hợp hiến và hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật; bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch; đảm bảo dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức trong quá trình xây dựng Nghị quyết; phù hợp với Luật Phí và lệ phí, tuân thủ quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận thấy trước mắt dự thảo Nghị quyết vẫn bảo đảm chặt chẽ về căn cứ pháp lý, rõ ràng trong quy định, đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết. Theo đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, thông qua hồ sơ dự thảo Nghị quyết cho Tập thể thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh thẩm tra dự thảo Nghị quyết. Qua đó, sẽ tiếp thu, tiếp tục hoàn chỉnh theo quy định.

2. Một số ý kiến cụ thể

- *Ý thứ nhất*, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh cho rằng, về cơ sở pháp lý, các căn cứ pháp lý được viện dẫn trong dự thảo nhìn chung là phù hợp, bao gồm các luật chuyên ngành và nghị định có liên quan trực tiếp đến nội dung của dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, việc căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước là chưa phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét lược bỏ 02 văn bản này.

Về nội dung này, sau khi rà soát, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến

giải trình như sau:

Dự thảo Nghị quyết đã giao Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là cơ quan thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Theo đó, cơ quan thuế có trách nhiệm phải nộp toàn bộ số tiền phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản thu được vào ngân sách nhà nước, được quản lý và sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Do đó, việc căn cứ pháp lý của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước cho chặt chẽ và phù hợp. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và Môi trường xin kiến nghị, đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết.

- *Ý thứ hai*, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh nhận thấy, Dự thảo Nghị quyết chưa quy định cụ thể về việc quản lý và sử dụng nguồn thu từ phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Trong khi đó, theo quy định của pháp luật, đây là khoản thu ngân sách Nhà nước và cần được quản lý, sử dụng đúng mục đích, ưu tiên cho công tác bảo vệ môi trường. Do đó, đề xuất cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung quy định về nguyên tắc quản lý, sử dụng nguồn thu nhằm bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và đúng quy định.

Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến giải trình như sau:

Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản này đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt khối lượng khoáng sản nguyên khai thực tế khai thác theo từng Giấy phép hoặc bản xác nhận khối lượng khai thác khoáng sản làm cơ sở cho người nộp phí kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường, do đó tổ chức, cá nhân có khai thác khoáng sản thì có trách nhiệm phải kê khai, nộp phí theo khối lượng thực tế đã khai thác. Do vậy, đây không phải là mức thu phí để đảm bảo hoạt động của tổ chức thu phí. Vì vậy, trong dự thảo Nghị quyết về mức thu phí này không có nội dung xác định tỷ lệ để lại chi cung cấp dịch vụ, thu phí, mà đây là khoản thu trong dự thảo Nghị quyết đã giao Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là cơ quan thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế. Theo đó, cơ quan thuế có trách nhiệm phải nộp toàn bộ số tiền phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản thu được vào ngân sách nhà nước, được quản lý và sử dụng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiến nghị không cần thiết phải bổ sung nội dung quy định về nguyên tắc quản lý, sử dụng nguồn thu trong dự thảo Nghị quyết, đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết mà vẫn bảo đảm tính minh bạch, hiệu quả và đúng quy định.

- *Ý thứ ba*, tại Điều 1 và Điều 2 quy định tương đối đầy đủ về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng. Tuy nhiên, nội dung còn mang tính khái quát, chưa bao quát hết các hoạt động thực tế phát sinh trên địa bàn. Thực tiễn cho thấy, hoạt động khai thác khoáng sản tại địa phương chủ yếu gắn với nạo vét kết hợp thu hồi sản phẩm. Vì vậy, đề xuất cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung, làm rõ đối tượng áp dụng là các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động này, nhằm bảo đảm đầy đủ phạm vi điều chỉnh và thuận lợi trong quá trình áp dụng.

Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến giải trình như sau:

Qua rà soát, Dự thảo Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, phù hợp với nội dung quy định cụ thể của văn bản và các quy định có liên quan như:

- Tại Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh): Đã rà soát, xác định nội dung quy định để điều chỉnh cho chặt chẽ, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật “2. Trường hợp văn bản có hiệu lực pháp lý cao hơn có điều, khoản giao quy định chi tiết thì phải nêu cụ thể điều, khoản đó tại điều, khoản quy định về phạm vi điều chỉnh của văn bản”.

- Tại Điều 2 (Đối tượng áp dụng) cũng đã quy định rất cụ thể: “Các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản; các cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân khác liên quan trong việc quản lý, thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

Theo đó, các đối tượng áp dụng là các tổ chức: Bao gồm doanh nghiệp (trong nước và có vốn đầu tư nước ngoài), hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam. Các đối tượng áp dụng là cá nhân: Bao gồm hộ kinh doanh hoặc cá nhân đáp ứng đủ điều kiện theo quy định để thực hiện các hoạt động khai thác (thường áp dụng cho khai thác quy mô nhỏ hoặc khai thác tận thu, tận hồi). Vì vậy, Sở Nông nghiệp và Môi trường xin kiến nghị, đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết.

- Ý thứ tư, Tại Điều 3 quy định “Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là cơ quan thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế” là phù hợp. Tuy nhiên, để nâng cao hiệu quả thực hiện, cần bổ sung cơ chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan, đặc biệt là cơ quan Nông nghiệp & Môi trường và chính quyền địa phương trong việc xác định sản lượng khai thác và kiểm tra, giám sát. Việc quy định rõ sẽ góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện, hạn chế thất thu và bảo đảm tính minh bạch.

Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến giải trình như sau:

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã xây dựng Đề án số 37/ĐA-SNMT ngày 13/4/2026 về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau, sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua bằng Nghị quyết, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Thuế tỉnh Cà Mau, các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; đồng thời, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thuế tỉnh Cà Mau phối hợp chặt chẽ tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định tại Điều 9 Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản. Do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiến

ngợi không cần thiết phải bổ sung nội dung về cơ chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc xác định sản lượng khai thác và kiểm tra, giám sát trong dự thảo Nghị quyết, đề xuất giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết.

- *Ý thứ năm*, Tại Điều 5 quy định mức thu và đơn vị tính phí đã kế thừa mức thu từ các Nghị quyết trước đây, góp phần bảo đảm tính ổn định của chính sách. Tuy nhiên, việc duy trì mức thu trong thời gian dài nhưng chưa có đánh giá đầy đủ về biến động chi phí bảo vệ môi trường và điều kiện kinh tế - xã hội có thể dẫn đến một số tồn tại như: Mức thu chưa phản ánh đầy đủ mức độ tác động đến môi trường của từng loại khoáng sản; chưa phát huy vai trò điều tiết đối với hoạt động khai thác theo hướng bảo vệ môi trường; chưa bảo đảm nguyên tắc “tính đúng, tính đủ” theo quy định của Luật Phí và lệ phí. Vì vậy, đề xuất cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung quy định về nguyên tắc xác định và điều chỉnh mức thu, làm cơ sở cho việc rà soát, điều chỉnh chính sách trong thời gian tới.

Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến giải trình như sau:

Về nguyên tắc xác định và điều chỉnh mức thu phí, theo quy định thẩm quyền điều chỉnh thuộc về cơ quan đã ban hành mức thu đó (Chính phủ, Bộ Tài chính hoặc HĐND cấp tỉnh) dựa trên sự thay đổi của tình hình thực tế, chi phí đầu vào và yêu cầu quản lý trong từng giai đoạn. Do đó, trong hoạt động khoáng sản, mức phí được điều chỉnh thông qua việc thay đổi Biểu khung mức thu phí do Chính phủ ban hành. Tuy nhiên, đến thời điểm này chưa có Nghị định nào thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản (thay thế hoặc điều chỉnh mức thu phí). Vì vậy, Sở Nông nghiệp và Môi trường xin đề xuất bổ sung thêm 01 khoản vào Điều 7 (Tổ chức thực hiện) của dự thảo Nghị quyết là: “*Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế*”.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tại Công văn số 952/MTTQ-BTT ngày 28/4/2026 đối với dự thảo Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- GD, các PGD Sở;
- Phòng pháp chế Sở (theo dõi);
- Chi cục Thủy lợi;
- Lưu VT, TL (Nam).

GIÁM ĐỐC



Tô Hoài Phương